

Bản án số: 100/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 7 - 2022

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Tâm

2. Ông Lương Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đình Thuật– Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/6/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H g; Sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S , xã TO, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Xuân T ; Sinh năm 1984(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S , xã TO, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Hà Thị H g trình bày: Chị H và anh Phạm Xuân T g tự do tìm hiểu tự nguyện lấy nhau, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán. Anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa ngày 13/8/2019. Sau khi lấy nhau sống hạnh phúc được 07 tháng thì mâu thuẫn do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống. Ly thân từ tháng 12 năm 2020 đến nay. Sau khi ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị H g xác định tình cảm vợ chồng không còn và thiết tha xin ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Phạm Xuân T được tổng đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc.

Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử chị Hà Thị H có đơn xin xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS. Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Hà Thị H ly hôn anh Phạm Xuân T .

Về án phí đề nghị HĐXX buộc nguyên đơn chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Việc Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Hà Thị H và anh Phạm Xuân T tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân:* Mâu thuẫn giữa chị Hà Thị H và anh Phạm Xuân T đã đến mức trầm trọng, không có con chung, mục đích hôn nhân không đạt được. HĐXX căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Hà Thị H ly hôn anh Phạm Xuân T .

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4]. *Về án phí:* Hà Thị H phải chịu án phí theo quy định điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị H . Xử cho chị Hà Thị H ly hôn anh Phạm Xuân T

3. Về án phí: Chị Hà Thị H g phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0008576 ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Án sơ thẩm vắng mặt Hà Thị H và anh Phạm Xuân T . Chị H g và anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên